

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 218/2020/TLST-HNGĐ ngày 27/11/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V – sinh năm 1990.

Nơi cư trú: TT Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Trung K – sinh ngày 31/8/2015.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Trung K là anh Nguyễn Văn H (bố đẻ của cháu).

Cháu Nguyễn Việt H – sinh ngày 05/3/2018.

Người đại diện hợp pháp cho cháu H là chị Nguyễn Thị V (mẹ đẻ của cháu).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Trung K và Nguyễn Việt H: Bà Lê Thị Thanh Hiền – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn H.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị V và anh H xác định anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Trung K, sinh ngày 31/8/2015 hiện đang ở với anh H và cháu Nguyễn Việt H, sinh ngày 05/3/2018 hiện đang ở với chị V. Ly hôn, anh chị thỏa thuận anh H tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Trung K, chị V tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Việt H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, nhưng được quyền thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chị V và anh H tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Vân đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, chị V đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả chị V 150.000 đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- UBND xã T..
- Lưu.

Thẩm phán
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh

